

TỪ BI ĐẠO TRÀNG SÁM PHÁP

ĐẦU QUYỂN NĂM

*Kỳ viên quả tư vị thâm kham thường,
Thanh qua, hồng thị, a lê dạng,
Hiệp chi, long nhân kham cúng dường.
Yêm ma la quả thế vô song,
Bà la môn tiên, nhơn,
Thân hiến liên đài thượng.*

Nam Mô Phổ Hiền Vương Bồ-tát Ma Ha Tát. (3 lần)

CUNG VẤN:

Tịnh ngũ nhân chi Từ Tôn, hách hách hiện quang minh chi diệu tướng, khai ngũ thừa chi giáo hải lắng lắng tuyên bát nhã chi huyền thâm. Ngũ thập ngũ vị chi Thánh, niệm niệm bồ đề quả mãn. Ngũ căn ngũ lực chi Đại sĩ, trần trần giải thoát nhân duyên. Quy y tấc tăng trưởng phước điền, lễ niệm tấc năng tiêu tội cấu. Tịch nhiên bất động, cảm nhi toại thông. Nguyên tứ Từ quang chứng minh tu phụng.

Thượng lai phụng vì cầu sám đệ tử đẳng... tu kiến Từ Bi Đạo Tràng Sám Pháp, kim đương đệ ngũ quyển, nhập đàn duyên khởi. Căn bị hương đăng quả bình, phỉ cúng trân tu. Phổ phụng chư Phật Thánh Hiền, xưng dương hồng danh bảo hiệu. Khể tạng, lễ bái, Phát lộ, đầu thành. Thiết niệm cầu sám đệ tử đẳng... từng tích luy kiếp, trực chí kim sanh, mê ngũ uẩn chi khứ lai, tùy ngũ trước chi lưu chuyển. Ngũ dục oanh triền, ngũ trần giao tế. Ngũ nghịch vị trừ, khởi nhơn ngã ái tăng chi niệm. Ngũ pháp vị ngộ, tăng tự tha phiến não chi tình. Nhơn duyên ký dĩ vô sai, quả báo thật nan đào tị. Kim tấc pháp chúng kiến thành chi chí, các khai giải thoát chi môn. Quy y ư Đại vương cảnh trung, tẩy địch ư Bồ Đề hải nội. Tình ý như tư, phật tất ai lân. Ngưỡng khấu Hồng từ, minh huân gia bị.

*Phật thân thanh tịnh tợ lưu ly,
Phật diện do như mãn nguyệt huy,*

*Phật tại thế gian thường cứu khổ,
Phật tâm vô xứ bất từ bi.*

Khải vận Từ Bi Đạo Tràn Sám Pháp, nhất tâm quy mạng tam thế chư Phật:

Nam mô Quá Khứ Tỳ Bà Thi Phật,
Nam mô Thi Khí Phật,
Nam mô Tỳ Xá Phù Phật,
Nam mô Câu Lưu Tôn Phật,
Nam mô Câu Na Hàm Mâu Ni Phật,
Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,
Nam mô Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Phật.

CHƯƠNG THỨ CHÍN: GIẢI OAN THÍCH KIẾT

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng hiểu rõ tất cả chúng sanh đều có oán thù với nhau.

Vì sao mà biết?

Vì không có oán thù thì không có ác đạo. Nay ác đạo không dứt, ba đường còn mãi, nên biết oán thù không bao giờ cùng tận.

Kinh dạy rằng:

“Hết thấy chúng sanh đều có tâm. Vì có tâm nên được làm phật”.

Nhưng chúng sanh tâm tưởng điên đảo, tham đắm thế gian, không biết lối ra, cứ vun trồng gốc rễ khổ não, bồi đắp cội oán thù. Sở dĩ phải luân hồi ba cõi qua lại sáu đường, xả thân lại thọ thân không bao giờ cùng tận.

Vì sao vậy?

Vì hết thấy chúng sanh từ vô thủy trở lại cho đến ngày nay, mê muội mãi mãi, vô minh che lấp, nước ái nhận chìm, nên khởi ra ba độc căn, khởi ra bốn điên đảo. Từ ba độc ấy sinh ra mười phiền não (1). Y nơi thân khiến khởi ra ngũ kiến (2). Y nơi ngũ kiến khởi ra sáu mươi hai kiến (3). Y nơi thân, khẩu, ý khởi ra mười hai hạnh ác. Thân sát, đạo, dâm; miệng vọng ngôn, ỷ ngữ, lưỡng thiệt, ác khẩu; ý tham. Sân, si.

Tự mình làm mười điều ác, dạy người làm mười điều ác, khen ngợi người làm mười điều ác. Như vậy, y nơi thân, khẩu, ý khởi ra bốn chục điều ác.

Lại y nơi sáu căn tham đắm sáu trần, hơn nữa là mở rộng cửa ác cho tám vạn bốn ngàn trần lao xâm nhập. Trong khoảng một niệm, khởi ra sáu mươi hai kiến chấp. Trong khoảng một niệm, tạo đủ bốn chục điều ác. Trong khoảng một niệm, mở cửa cho tám vạn bốn ngàn trần lao, hướng nữa trong khoảng một ngày, thì khởi ra biết bao tội ác; hướng nữa trong khoảng một tháng, khởi ra biết bao tội ác; hướng nữa trong khoảng một năm, khởi ra biết bao tội ác; hướng nữa chung thân lịch kiếp khởi ra biết bao tội ác.

Tội ác như vậy, vô lượng vô biên, oán thù theo nhau không bao giờ cùng tận.

Nhưng chúng sanh đồng sanh với ngu si, vô minh che lấp trí huệ, phiền não che lấp tâm tánh, chúng sanh không tự hiểu biết.

Tư tưởng điên đảo, không tin lời kinh, không tin lời Phật, không biết giải oan, không trông giải thoát.

Chúng sanh tự gieo mình vào đường ác, như phù du tự gieo mình vào đèn sáng, nhiều kiếp mê muội, chịu vô lượng khổ.

Giả sử nghiệp báo hết rồi, được trở lại làm người, thì người ác như thế, trọn không cải cách. Nên Thánh Nhơn phải sanh tâm thương xót. Như vậy cũng chỉ vì chúng sanh có oán thù với nhau mà ra.

Chúng con nay đã phát tâm Bồ đề, tu Bồ-tát đạo, thấy Bồ-tát ma ha tát, lấy việc cứu khổ làm tư lương, lấy việc oan kiết làm yếu hạnh. Bồ-tát không xả ở chúng sanh mà lấy việc cứu khổ, chịu khổ thế cho chúng sanh làm nền tảng.

Chúng con ngày nay cũng phải như vậy; phải khởi tâm dũng mãnh, khởi tâm từ bi, tâm đồng như tâm Phật, nương nhờ Phật lực, dựng phan đạo tràng, đánh trống cam lồ, cầm cung trí huệ, nắm tên kiên cố, nguyện vì hết thấy chúng sanh, lục đạo, oán thù ba đời, cha mẹ, sư trưởng, lục thân quyến thuộc mà cởi mở oán thù.

Những oán thù đã kết đều xả bỏ, những oán thù chưa kết, rút ráo không kết nữa.

Nguyện xin chư Phật, chư Đại Bồ-tát, dùng từ bi lực, dùng bốn nguyện lực, dùng thần thông lực, đồng gia tâm che chở, chiết phục, nhiếp thọ, làm cho vô lượng oán thù ba đời, từ nay trở đi cho đến ngày thành Phật cởi mở sạch hết, không còn kết oán thù trở lại, hễ thấy khổ não hoàn toàn đoạn trừ.

Cùng nhau chí tâm, một lòng tha thiết, đầu thành đánh lễ Tam bảo, nguyện xin thế cho hết thấy chúng sanh trong bốn loài sáu đường, oán thù ba đời; nguyện xin thế cho cha mẹ, sư trưởng và hết thấy bà con quyến thuộc mà quy y Thế Gian Đại Từ Bi phụ:

Nam mô Di Lặc Phật.

Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô Thiện Y Phật.

Nam mô Ly Cấu Phật.

Nam mô Nguyệt Tướng Phật.

Nam mô Đại Danh Phật.

Nam mô Châu Kế Phật.

Nam mô Oai Mãnh Phật.

Nam mô Sư Tử Bộ Phật.

Nam mô Đức Thọ Phật.

Nam mô Hoan Thích Phật.

Nam mô Huệ Tụ Phật.

Nam mô An Trú Phật.
 Nam mô Hữu Y Phật.
 Nam mô Ưng Già Đà Phật.
 Nam mô Vô Lượng Y Phật.
 Nam mô Diệu Sắc Phật.
 Nam mô Đa Trí Phật.
 Nam mô Quang Minh Phật.
 Nam mô Kiên Giới Phật.
 Nam mô Cát Tường Phật.
 Nam mô Bảo Tướng Phật.
 Nam mô Liên Hoa Phật.
 Nam mô Na La Diên Phật.
 Nam mô An Lạc Phật.
 Nam mô Trí Tích Phật.
 Nam mô Đức Kính Phật.
 Nam mô Kiên Dõng Tinh Tấn Bồ-tát,
 Nam mô Kim Cang Huệ Bồ-tát,
 Nam mô Vô Biên Thân Bồ Tát,
 Nam mô Quan Thế Âm Bồ-tát.

Lại quy y như vậy mười phương tận hư không giới hết thủy Tam bảo.

Tất cả oán thù như vậy nay ở trong lục đạo, những người đã chịu trả oán rồi, nguyện xin nhờ phật lực, Pháp lực, Hiền Thánh lực, khiến các chúng sanh ấy dễ được giải thoát. Hoặc có chúng sanh nào ở trong lục đạo đang chịu trả oán, hoặc chưa chịu trả oán, nguyện xin nhờ Phật lực, Pháp lực, Hiền Thánh lực, khiến các chúng sanh ấy hoàn toàn không trở lại trong các đường ác nữa, hoàn toàn không còn ác tâm đến với nhau nữa, hoàn toàn không làm độc hại khổ sở nhau nữa; tất cả đều xả bỏ, không còn phân biệt oán thân nữa. Tất cả tội lỗi đều được tiêu trừ. Tất cả oán thù đều được giải thoát, cùng nhau đồng tâm, hòa hiệp như nước với sữa, tất cả đều được hoan hỷ như ở sơ địa (4). Thọ mạng vô cùng, thân tâm an lạc mãi, tùy ý sanh lên thiên cung hay vãng sanh về tịnh độ. Tưởng ăn có ăn, tưởng mặc có mặc, không còn nghe tiếng oán thù đấu tranh nữa.

Thân không bị biến diệt xâm lăng, tâm không bị ngoại trần mê hoặc nhiễm trước. Điều lành tranh nhau nhóm họp, điều ác tranh nhau tiêu tan; phát tâm Đại thừa tu đạo Bồ tát. Tứ đẳng lục độ đầy đủ, xả bỏ

quả báo sanh tử, đồng đẳng đạo tràng, thành bậc Chánh giác.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng biết cái gì là nguồn gốc của oán thù đau khổ?

Chính vì mắt tham sắc, tai tham tiếng, mũi tham hương, lưỡi tham vị, thân tham xúc tế nhị, nên chúng sanh thường bị năm ngoại trần ràng buộc, nhiều kiếp ở trong đêm dài mờ mịt, không được giác ngộ và giải thoát.

Lại nữa, sáu dòng bà con, tất cả quyến thuộc đều là nguồn gốc oán thù ba đời của chúng ta vậy.

Tất cả oán thù đều do thân nhờn khởi ra. Nếu không có thân thì không có oán. Vậy ly thân tức là ly được oán.

Vì cố gì vậy?

Mỗi người ở một xứ, xa cách tha hương, như thế thì trọn không thể sanh tâm oán hận. Tâm oán hận sanh ra được do thân cận với nhau.

Vì gốc ba độc tham, sân, si nên súc não nhau; vì xúc não nhau nên phần nhiều hay sanh tâm oán hận.

Sở dĩ bà con thân thích hay trách lẫn nhau. Hoặc cha mẹ trách con, hoặc con trách cha mẹ; anh em chị em hết thấy đều hay trách lẫn nhau, và hiềm hận lẫn nhau.

Có chút gì không bằng lòng liền sanh tâm giận dữ.

Nếu giàu sang phú quý thì nhìn nhận bà con, đua nhau đến xin; khi nghèo thiếu thì không ai để ý.

Lại nữa, càng xin càng lấy làm thiếu; càng được càng lấy làm không đủ. Trăm lần xin, trăm lần được cũng không lấy làm ơn, hơi không vừa lòng trở lại giận hờn. Từ đó đã bắt đầu ôm lòng ác niệm, nghĩ tìm cách cố ý kết thù liên họa, đời đời không thôi.

Suy ra mà biết, oán thù ba đời, thật không ai xa lạ, đều là bà con thân thích, quyến thuộc chúng ta cả.

Vậy nên biết, quyến thuộc là nhóm oan gia, chúng con không thể không hết lòng ân cần sám hối, chí tâm đầu thành đảnh lễ Tam bảo. Nguyên vì từ khi có thân thức trở lại cho đến ngày nay, cha mẹ nhiều đời, bà con nhiều kiếp, ở trong sáu đường, đã kết oán thù cùng nhau, hoặc là oán thù hay không phải oán thù, hoặc khinh hoặc trọng, hôm nay hoặc ở trong đường địa ngục, đường ngạ quỷ, đường súc sanh, đường A-tu-la, hay ở trong nhơn đạo; hoặc ở trên các cõi Trời, hoặc ở trong các loài Tiên hay ở trong vòng bà con quyến thuộc của chúng con; như thế những người oán thù và quyến thuộc của các người ấy trong ba đời, ngày nay chúng con tên... xin đem tâm từ bi, tâm không phân biệt

oán thân, tâm như tâm Phật, nguyện như nguyện Phật, xin thay thế hết thấy chúng sanh ấy mà quy y thế gian Đại Từ Bi Phụ :

Nam mô Di Lặc Phật.
 Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật.
 Nam mô Phạm Đức Phật.
 Nam mô Bảo Tích Phật.
 Nam mô Hoa Thiên Phật.
 Nam mô Thiện Tư Nghi Phật.
 Nam mô Pháp Tự Tại Phật.
 Nam mô Danh Văn Y Phật.
 Nam mô Lạc Thuyết Tụ Phật.
 Nam mô Kim Cang Tướng Phật.
 Nam mô Cầu Lợi Ích Phật.
 Nam mô Du Hý Thần Thông Phật.
 Nam mô Ly Ám Phật.
 Nam mô Đa Thiên Phật.
 Nam mô Di Lâu Tướng Phật.
 Nam mô Chúng Minh Phật.
 Nam mô Bảo Tạng Phật.
 Nam mô Cực Cao Hạnh Phật.
 Nam mô Đề Sa Phật.
 Nam mô Châu Giác Phật.
 Nam mô Đức Tán Phật.
 Nam mô Nhựt Nguyệt Minh Phật.
 Nam mô Nhựt Minh Phật.
 Nam mô Tinh Tú Phật.
 Nam mô Sư Tử Tướng Phật.
 Nam mô Vi Lam Vương Phật.
 Nam mô Phước Tạng Phật.
 Nam mô Khí Ấm Cái Bồ-tát.
 Nam mô Tịch Căn Bồ-tát.
 Nam mô Vô Biên Thân Bồ-tát.
 Nam mô Quan Thế Âm Bồ-tát.

Lại quy y như vậy mười phương tận hư không giới hết thấy Tam bảo, nguyện xin nhờ Phật lực, Pháp lực, Đại địa Bồ-tát lực, hết thấy Hiền Thánh lực, khiến cho cha mẹ bà con chúng con ở trong sáu đường,

nếu người nào có oán thù và quyến thuộc các người ấy đều đồng thời vân tập đến đạo tràng này, cùng nhau sám hối tội đời trước, giải các oán thù đã kết. Nếu người nào thân hình bị câu thúc, trở ngại không thể đến được, nguyện xin nhờ thần lực của Tam bảo, thấu nhiếp tinh thần của các người ấy, khiến họ đến được đạo tràng, đem lòng từ bi thọ lãnh sự sám hối của chúng con ngày nay, nguyện mong giải thoát oán thù.

Đại chúng trong đạo tràng đều nên tâm niệm, miệng nói lời này:

Chúng con tên... từ vô thủy, khi có thân thức trở lại cho đến ngày nay, đối với cha mẹ nhiều đời, bà con nhiều kiếp, chú bác cô dì, quyến thuộc nội ngoại, vì gốc ba độc (5) khởi ra mười nghiệp ác, hoặc vì không biết, hoặc vì không tin, hoặc vì không tu, bởi vô minh che lấp trí huệ nên sanh ra oán kết, đối với cha mẹ, bà con cho đến trong lục đạo cũng có oán thù.

Những tội như vậy vô lượng vô biên, ngày nay sám hối nguyện xin trừ diệt.

Lại từ vô thủy trở lại cho đến ngày nay, hoặc vì giận hờn, hoặc vì tham ái, hoặc vì ngu si, do gốc ba độc mà tạo ra các tội. Tội ác như vậy, vô lượng vô biên, hổ thẹn, sám hối, nguyện xin xả thí hết.

Lại nữa, từ vô thủy trở lại cho đến ngày nay, hoặc vì ruộng vườn, hoặc vì nhà cửa, hoặc vì tiền của mà sanh ra nghiệp oán thù, đối với bà con, cha mẹ đem tâm sát hại đủ điều. Những tội sát bẫy không thể kể xiết, sanh ra oán thù không bao giờ hết. Ngày nay hổ thẹn tỏ bày sám hối, nguyện xin cha mẹ, sáu dòng bà con, hết thấy quyến thuộc, đem lòng từ bi cho chúng con sám hối, xả bỏ tất cả tội lỗi, không còn tâm oán hận nữa. Cho đến trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, thập ác, ngũ nghịch, chúng con đều có làm cả; vì vọng tưởng điên đảo, phan duyên các cảnh, tạo ra hết thấy tội.

Những tội như vậy vô lượng vô biên, hoặc đối với cha mẹ mà khởi ra, hoặc đối với anh em, chị em mà khởi ra, hoặc đối với cô dì, chú bác mà khởi ra, từ khi có thân thức trở lại cho đến ngày nay, đối với lục thân quyến thuộc mà khởi ra oán thù.

Những tội như vậy vô lượng vô biên. Tội hơn khổ quả như thế phải trả báo, chịu hành phạt, kiếp số lâu mau, oán kết nhiều ít. Chỉ có hết thấy chư Phật, chư Đại Bồ-tát trong mười phương mới hết thấy hết, biết hết.

Như chỗ chư Phật và Bồ-tát đã thấy, đã biết, tội lượng nhiều ít, oán thù bao nhiêu, thời gian dài ngắn, đến đời vị lai mới thọ lãnh sự trả thù ấy; ngày nay chúng sinh rất hổ thẹn, nghẹn ngào, đau khổ, tự trách,

tự hối, xin cải ác tùng thiện, không dám làm nữa.

Nguyên xin cha mẹ, bà con quyến thuộc, tất cả thân nhơn, đem tâm nhuuyến, tâm điều hòa, tâm lạc thiện, tâm hoan hỷ, tâm phò hộ, tâm như tâm Phật, cho chúng con tên... sám hối; xả bỏ tất cả tội lỗi cho chúng con, không tưởng đến oán thân nữa.

Lại nguyện xin cho cha mẹ bà con tất cả quyến thuộc, nếu có bị ai oán thù trong lục đạo, cũng nguyện xin tất cả chúng sanh trong lục đạo, đồng chung xả bỏ oán thù.

Hết thấy oán thù trong ba đời nhất thời sạch hết. Từ nay trở đi cho đến ngày thành đạo, vĩnh biệt tam đồ, tuyệt bốn ác thú; tất cả điều hòa hiệp như nước với sữa, tất cả đều không chướng ngại, như hư không rộng rãi, hằng làm bà con Phật pháp, quyến thuộc từ bi. Mọi người đều tu tập vô lượng trí huệ, thành tựu tất cả công đức, đồng mãnh tinh tấn, không thôi không nghỉ, tu Bồ-tát đạo không biết mỏi mệt. Tâm đồng như tâm Phật, nguyện đồng như nguyện Phật, được pháp Tam mật (6) của chư Phật, đủ năm phần Pháp thân, cứu cánh vô thượng Bồ đề, thành bậc Chánh giác.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng, đã giải oán kết với cha mẹ rồi, thứ lại nên giải oán kết với Sư trưởng.

Từ bậc đại Thánh trở xuống, tâm thể chưa được hoàn toàn viên tịch, vô sanh pháp nhẫn (7), còn bị ba tướng thiên diệt.

Ở địa vị Đẳng giác rồi, Phật còn phương tiện dùng lời khổ khất, để cho những chúng sanh ác độc nhơn đó mà ngộ đạo. Bậc minh đức giáo hóa quần sanh còn nhờ lời khổ khất ấy, hướng gì phạm phu, cách tuyệt cảnh thanh tịnh, làm sao khỏi oán.

Nay thiện ác còn phức tạp, minh bạch chưa phân, làm sao tránh khỏi sự sai lầm của tam nghiệp, cho nên nghe lời này phải hổ thẹn.

Đối với ân đức sư trưởng phải tự trách mình, lòng nên hổ thẹn, không nên nghi ngờ mà sanh ác tâm.

Trong kinh Phật dạy: “Tuy xuất gia, nhưng chưa được giải thoát, dầu được xuất gia cũng không nên tự phụ mình không có điều ác; người tại gia cũng không nên tự cho mình hoàn toàn không có điều thiện”.

Vả thôi, không nên nói việc ấy nữa. Hãy nghe lời Phật dạy trong kinh:

Phật bảo đại chúng: “Các người nên nhớ ơn Sư trưởng. Cha mẹ tuy sanh thân này, nuôi dưỡng, dạy bảo, nhưng không thể làm cho thân này ra khỏi ba đường ác. Lòng từ của sư trưởng rất lớn, khuyến dụ, dắt dẫn kẻ sơ cơ, cho được xuất gia, rồi truyền trao cho đại giới (giới tỳ kheo).

Đó là kẻ sơ cơ đã hoài Thai La Hán, sẽ sanh quả la hán, xa lìa đau khổ sanh tử và được yên vui Niết bàn. Sư trưởng có ân đức xuất thế ấy, ai hay báo đáp? Nếu người nào chung thân hành đạo, đó chỉ là tự lợi, chứ chưa phải báo đáp ân thầy”.

Phật dạy: “Bạn lành trong thiên hạ không ai bằng Sư trưởng”.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng nghe Phật dạy ơn đức sư trưởng nặng như thế, nhưng chúng con chưa từng khi nào phát tâm nghĩ đến. Trái lại, có khi Sư trưởng dạy bảo còn khô tin, không lành, cho đến còn nói lời thô tháo sanh tâm phỉ báng ngang ngược thị phi, làm suy đồi Chánh pháp.

Những tội lỗi như thế làm sao thoát được Tam đồ. Khổ báo ấy không ai thay thế ! Đến lúc chết rồi, vui đi khổ đến; tinh thần thảm não, tâm ý hôn mê, tinh thần không sáng suốt, năm căn tán loạn, muốn đi chân không thể bước; muốn ngồi thân không thể yên; giả sử muốn nghe thuyết pháp tai không thể nghe; muốn xem cảnh đẹp, mắt không thể thấy. Ngay lúc bấy giờ muốn nhớ lại sự lễ sám hôm nay cũng không được, chỉ có những cảnh tượng rừng rợn hung ác trong địa ngục hiện ra mà thôi.

Sở dĩ trong kinh Phật dạy: “Người ngu si tự thị không tin tội phước, hủy báng Sư trưởng, ghen ghét tất đổ. Những người như vậy là ma vương trong Phật pháp, là dòng giống địa ngục, tự kết oán thù, chịu quả đau khổ vô cùng”.

Như Hoa Quang Tỳ kheo khéo thuyết pháp bí yếu, có một đệ tử thường ôm lòng kiêu mạn, Hòa thượng dạy bảo không tin, không nghe, lại nói thế này: “Đại Hòa thượng tôi không có trí huệ, thường hay tán thán những việc trống rỗng như hư không. Tôi nguyện đời sau không thấy Ngài nữa”.

Người đệ tử ấy, từ ngày đó pháp nói phi pháp, phi pháp nói là pháp. Tuy trì cấm giới không hủy phạm, nhưng vì hiểu lầm lời thầy nên sau chết rồi, trong một nháy mắt, liền đọa A tỳ địa ngục, tám mươi ức kiếp, thường chịu đại thống khổ.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng nghe lời kinh dạy như thế ấy, mọi người há không sợ hãi sao ?

Chỉ đối với Hòa thượng sanh một lời ác, còn đọa xuống A tỳ địa ngục tám chục ức kiếp, huống nữa từ khi xuất gia trở lại cho đến ngày nay, tội lỗi đối với Hòa thượng đã sanh ra ác nghiệp vô lượng vô biên. Quyết định bỏ thân này sẽ đồng tội với người đệ tử kia, sa xuống địa ngục, không còn nghi gì nữa.

Vì sao vậy? Vì Hòa thượng và A-xà-lê thường đem tâm dạy bảo, nhưng chúng con chươatừng đúng như pháp mà tu hành. Đối các bậc Sư trưởng phần nhiều chúng con hay sanh lòng trái nghịch hoặc các Ngài cung cấp cho mà không tự biết chán, biết đủ, hoặc thầy giận đệ tử, hoặc đệ tử giận thầy, trong ba đời, sự hỷ nộ vô lượng. Những tội như vậy không thể kể xiết.

Trong kinh Phật dạy : “Sanh một lòng sân, oán hận vô lượng”.

Những oán thù ấy không những trong sáu dòng bà con, mà sư đồ, đệ tử cũng hiềm hận lắm lắm.

Lại còn những lúc đồng phòng chung ở, đối với các bậc thượng tọa, trung hạ, hạ tọa, chúng con không thâm tín sự xuất gia là pháp viễn ly sanh tử, không biết nhẫn nhục là hạnh an lạc, không biết bình đẳng là đường vào Bồ đề, không biết xa lìa vọng tưởng là tâm xuất thế, thầy trò đồng phòng chung ở, vì kết sử phiền não, nghiệp[chướng chưa hết nên hay trái chống nhau, tâm phân biệt đột nhiên loạn khởi, nên tranh cãi nhau, sở dĩ vì vậy mà đời đời không hòa hiệp.

Lại nữa người xuất gia, hoặc là đồng học nghiệp, hoặc là đồng sư chung học trong những ngày ấy, thấy người thắng tấn, chúng con liền ôm lòng độc hại, sân hận vì ganh tị mà không tự biết đó là sức trí huệ đời trước, cho nên người có phước đức, chúng con không có thiện căn, tâm hữu lậu của chúng con hay sanh cao hạ, hay khởi đấu tranh, ít khi hòa hiệp, không thể nhường nhịn người dày đức, chúng con bạc phước, bèn hiềm hận nhau, mình quấy chỉ nói xấu người, hoặc vì ba độc mà sàm báng nhau, không có tâm trung tín, không có ý cung kính, không khi nào nghĩ lại điều trái của chúng con. Cho đến cao tiếng lớn lời, nói đều thô lỗ là đều phật cấm ; những điều sư trưởng dạy bảo cũng không tin. Các bậc thượng, trung, hạ tọa, ai cũng ôm lòng phẫn hận chúng con cả. Vì phẫn hận nên lại thị phi nhau, thành ra trong ba đường ác phần nhiều điều có oán thù.

Thị phi oán thù như thế đều do thầy trò đệ tử chúng con gây ra.

Trong lúc đồng học, chung ở, thượng, trung, hạ tọa, khởi lên một niệm tâm sân hận, oán thù đã vô lượng.

Sở dĩ trong kinh phật dạy : “Đời nay có ý giận nhau, ghen ghét nhau, tất đổ nhau một chút, đời sau các xấu ấy càng thêm kịch liệt, thành ra oán thù lớn, huống nữa ác ý đã phát ra trọn đời thì nghiệp báo ấy kể sao cho xiết”.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng điều không tự biết, trong lục đạo đã gây thù kết oán với các bậc sư trưởng, thượng,

trung, hạ tòa. Oán thù ấy không có ngày cùng tận.

Sự oán thù ấy không có hình tướng ; thời gian chịu khổ không có kỳ hạn, không có kiếp số, không thể chịu được. Vậy nên Bồ-tát ma ha tát xả tâm oán thù, dùng tâm từ hi, tâm bình đẳng mà thâu nhiếp tất cả chúng sanh. Ngày nay đại chúng đã cùng nhau phát Bồ đề tâm, phát Bồ đề nguyện, nên phải tu hạnh Bồ-tát, Tứ vô lượng tâm, Lục Ba-la-mật, Tứ hồng thệ nguyện, Tứ nhiếp Pháp. Đó là sự tu hành căn bản của chư Phật và Bồ tát đã làm.

Như chư Phật và Bồ-tát đã làm, chúng con ngày nay cũng tập làm, oán thù bình đẳng, hết thấy không ngại nhau.

Từ nay trở đi cho đến ngày thành Phật, thể phải cứu hộ hết thấy chúng sanh, khiến các chúng sanh đều được giải thoát.

Cùng nhau chí tâm đầu thành đảnh lễ Tam bảo, chúng con nguyện vì hết thấy chúng sanh, trở từ khi có thần thức trở lại đây, trải qua bao nhiêu đời xuất gia, đối với các bậc Hòa Thượng, A-xà-lê, mà có oán thù, đối với các bậc đồng đàn tôn chứng, mà có oán thù, đối với quyền thuộc đồng học, thượng, trung, hạ tòa, mà có oán thù, hoặc đối với người có duyên hay vô duyên với Phật pháp mà có oán thù; rộng ra cho đến oán thù ba đời, trong tứ sanh lục đạo, khắp cùng mười phương, hoặc có oán thù hay không phải oán thù hoặc khinh hoặc trọng; đối với quyền thuộc của các người oán thù ấy, đệ tử chúng con tên... nếu có oán thù với tất cả chúng sanh trong lục đạo, đến đời vị lai hay trong hiện tại, chúng con chịu trả quả báo, hôm nay chúng con nguyện xin sám hối trừ diệt hết.

Nếu tất cả chúng sanh trong lục đạo, mỗi mỗi đều oán thù với nhau, ngày nay đệ tử chúng con tên... xin đem lòng từ bi, không không phân biệt oán thù, khắp vì oán thù ba đời mà cầu xin sám hối. Nguyện xin cho các chúng sanh ấy xả bỏ oán thù, không còn nghĩ đến điều ác độc để hại nhau nữa, không còn ôm lòng độc ác đến với nhau nữa. Nguyện xin hết thấy chúng sanh, trong lục đạo cũng đồng xả bỏ oán thù, hết thấy đều hoan hỷ với nhau. Từ nay đã giải oán thù rồi, không còn sân hận nhau, mà cung kính nhau, tâm nghĩ báo ơn nhau, như tâm chư Phật, như nguyện chư Phật; mọi người đều nhất tâm đảnh lễ quy y thế gian đại từ bi phụ :

Nam mô Di Lặc Phật.

Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô Kiến Hữu Biên Phật.

Nam mô Điện Minh Phật.
 Nam mô Kim Sơn Phật.
 Nam mô Sư Tử Đức Phật.
 Nam mô Thắng Tướng Phật.
 Nam mô Minh Tấn Phật.
 Nam mô Kiên Tinh Tấn Phật.
 Nam mô Cự Túc Tấn Phật.
 Nam mô Ly Uý Sư Phật.
 Nam mô Ứng Thiên Phật.
 Nam mô Đại Đăng Phật.
 Nam mô Thế Minh Phật.
 Nam mô Diệu Âm Phật.
 Nam mô Trì Thượng Công Đức Phật.
 Nam mô Ly Âm Phật.
 Nam mô Bảo Tấn Phật.
 Nam mô Sư Tử Giáp Phật.
 Nam mô Diệt Quá Phật.
 Nam mô Trì Cam Lô Phật.
 Nam mô Nhơn Nguyệt Phật.
 Nam mô Hỷ Kiến Phật.
 Nam mô Trang Nghiêm Phật.
 Nam mô Châu Minh Phật.
 Nam mô Sơn Đảnh Phật.
 Nam mô Danh Tướng Phật.
 Nam mô Pháp Tích Phật.
 Nam mô Huệ Thượng Bồ-tát.
 Nam mô Thường Bất Ly Thế Bồ-tát.
 Nam mô Vô Biên Thân Bồ-tát.
 Nam mô Quan Thế Âm Bồ-tát.

Lại quy y như vậy mười phương tận hư không giới hết thấy Tam bảo, nguyện xin nhờ Phật lực, Pháp lực, hết thấy Hiền Thánh lực, khiến vô lượng oán thù ba đời, hoặc oán thù hay không phải oán thù và hết thấy chúng sanh trong hư không pháp giới, đều phát tâm sám hối, cởi mở oán kết; tất cả oán thù đều xả bỏ, không còn phân biệt oán thân, tất cả đều hòa hiệp như nước với sữa, tất cả đều hoan hỷ như ở Sơ địa, tất cả đều vô ngại như hư không. Từ nay cho đến ngày thành Phật, hằng làm bà con Phật Pháp, quyến thuộc từ bi, như chư Bồ-tát.

Lại nữa, chúng con xin nhờ công đức nhưn duyên lễ bái sám hối hôm nay để cởi mở oán kết. Nguyên vì chư vị Hòa thượng các bậc A-xà-lê, đồng đàn tôn chúng, các vị đồng học và hết thấy quyến thuộc của các bậc thượng, trung, hạ tòa, có oán thù, cho đến các chúng sanh trong bốn loài sáu đường, mỗi mỗi đều có oán thù ba đời, chưa được giải thoát, ngày nay hoặc còn ở trong thiên đạo, ở trong tiên đạo, còn ở trong A-tu-la đạo, còn ở trong địa ngục đạo, còn ở trong ngạ quỷ đạo, còn ở trong súc sanh đạo, còn ở trong nhưn đạo hay còn ở trong bà con quyến thuộc, mười phương ba đời oán thù như vậy, hoặc oán thù hay không phải oán thù, mỗi người ấy và bà con quyến thuộc của các người ấy, từ nay trở đi cho đến ngày thành phật, tất cả tội chướng, đều được tiêu diệt, tất cả oán thù đều được giải thoát, kiết tập phiền não hằng được thanh tịnh; tránh xa bốn ác thú, tự tại thọ sanh, niệm niệm giải thoát, tâm tâm tự tại, sáu Ba-la-mật đầy đủ trang nghiêm, hạnh nguyện thập địa, hoàn toàn viên mãn, được mười trí lực của phật, (8), thần thông vô ngại, chứng quả Bồ đề, thành bậc Chánh giác.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng, biết rõ trên đây đã vì oán thù ba đời mà giải oan thích kiết rồi. Từ đây trở xuống, riêng từng cá nhân phải tự trong sạch, phải hết lòng cùng nhau tự xét ? Vì sao mà không được giải thoát ?

Nghĩ về trước, không thấy được đức Phật đối diện thọ ký cho mình, suy về sau cũng không nghe được một pháp âm của Phật phổ diễn. Bởi vì nghiệp chướng sâu dày, oán kết kiên cố cho nên không những không thấy được Phật đời trước, Phật đời sau, các vị Bồ-tát và Hiền Thánh, mà còn sợ e không nghe được âm thanh truyền hưởng, vang dội của Tam Tạng kinh điển nữa là khác. Xa cách Phật pháp thì ác đạo và thù oán không do đâu mà giải thoát. Bỏ thân mạng này rồi chìm xuống biển khổ luân chuyển ba đường, trải khắp ác thú, biết bao giờ trở lại thân người ?

Suy nghĩ như vậy mới thật là đau lòng, tâm tư như thế mới thấy là khổ trí.

Chúng con được hạng phúc may mắn, may nhờ thuận phong của Phật, nên cắt ái từ thân, xả gia ly tục, không còn tưởng nhớ gì nữa, há lại không tranh thủ thời gian, để cầu giải thoát. Nếu ý chí không kiên cường, quyết liệt chịu khổ, không lòng lo sợ, thoát vậy thân lâm trọng bệnh, thân trung ấm hiện ra, thì ngư đầu, ngục tốt, la sát, a bàng, hình tướng dễ sợ, thành linh tìm đến, gió phong đao xẻ thân, tinh thần sợ hãi, tán loạn, bà con khóc lóc cũng không hay biết. Ngay lúc bấy giờ

sanh một niệm thiện tâm, cầu lễ sám hối như ngày nay cũng không thể được, chỉ thấy vô lượng đau khổ trong ba đường ác hiện ra.

Ngày nay đại chúng đều phải nỗ lực tu tập cho kịp thời, nếu cứ tùy ý phóng túng thì ý chí hướng thượng phải chậm trễ, cho nên phải cố gắng chịu khổ mà đồng mãnh tiến lên.

Vì thế trong kinh có dạy: “Từ bi là đạo tràng vì nhẫn nhục chịu khổ vậy. Phát tâm tu theo đạo tràng này thì mọi việc đều xong xuôi”.

Vậy nên biết rằng : “Vạn thiện được trang nghiêm đều nhờ sự cố gắng nhẫn nại, cũng như muốn qua bể cả, phải nương nhờ ghe thuyền. Nếu có tâm cầu an vui thì không thể có kết quả an vui. Lý và sự phải đi đôi với nhau. Người hết lương thực mà chỉ mơ tưởng cao lương mỹ vị, tưởng suông như vậy nào có ích gì cho sự đói khát, cần phải làm thế nào cho có cao lương mỹ vị thật sự mới được.

Vậy muốn cầu có quả tốt đẹp nhiệm mầu quyết phải lý và sự đồng hành, không thể thiếu một.

Đại chúng phải cùng nhau sanh tâm tăng thượng, phát ý hổ thẹn mà sám hối diệt tội giải các oán kiết. Trái cứ mê mờ theo thói cũ thì chưa biết ngày nào tử ngộ. Nếu mọi người đều giải thoát mà ta còn trầm luân thì ăn năng không kịp.

Đại chúng nhất tâm đầu thành đánh lễ quy y thế gian Đại Từ Bi phụ.

Nam mô Di Lặc Phật.

Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô Định Nghĩa Phật.

Nam mô Thích Nguyện Phật.

Nam mô Bảo Chúng Phật.

Nam mô Chúng Vương Phật.

Nam mô Du Bộ Phật.

Nam mô An Ổn Phật.

Nam mô Pháp Sai Biệt Phật.

Nam mô Thượng Tôn Phật.

Nam mô Cực Cao Đức Phật.

Nam mô Thượng Sư Tử Âm Phật.

Nam mô Lạc Hỷ Phật.

Nam mô Long Minh Phật.

Nam mô Hoa Sơn Phật.

Nam mô Long Hỷ Phật.

Nam mô Hương Tự Tại Vương Phật.
 Nam mô Đại Danh Phật.
 Nam mô Thiên Lực Phật.
 Nam mô Đức Man Phật.
 Nam mô Long Thủ Phật.
 Nam mô Thiện Hành Y Phật.
 Nam mô Nhơn Trang Nghiêm Phật.
 Nam mô Trí Thắng Phật.
 Nam mô Vô Lượng Nguyệt Phật.
 Nam mô Thực Ngữ Phật.
 Nam mô Nhật Minh Phật. Nam
 mô Dược Vương Bồ-tát. Nam
 mô Dược Thượng Bồ-tát. Nam
 mô Vô Biên Thân Bồ-tát. Nam
 mô Quan Thế Âm Bồ-tát.

Lại quy y như vậy mười phương tận hư không giới hết thấy Tam bảo, đệ tử chúng con tên... tích tập tội chướng sâu dày hơn đại địa bị vô minh che lấp tâm tánh, trong đêm dài mờ mịt, do ba độc mà tạo nên thù oán, nên mê muội, chìm sâu trong ba cõi không có ngày ra.

Ngày nay nhờ sức từ bi của chư Phật, chư đại Bồ-tát mới mong giác ngộ, sanh tâm hổ thẹn, chí thành cầu xin tỏ bày sám hối. Nguyên xin chư Phật, chư đại Bồ-tát dĩ lòng từ bi thâm nhiếp chúng con, đem sức đại trí huệ, sức bất tư nghi, sức vô lượng tự tại, sức hàng phục tử ma, sức diệt trừ phiền não, sức giải oan kiết, sức độ thoát chúng sanh, sức an ổn chúng sanh, sức giải thoát địa ngục, sức tế độ nga quỷ, sức cứu vớt súc sanh, sức nhiếp hóa A-tu-la, sức nhiếp thọ nhơn đạo, sức tận chư Thiên chư Tiên hữu lậu, sức vô lượng vô biên công đức, vô lượng vô tận trí huệ, nhờ những sức lực ấy khiến các chúng sanh có oán thù trong bốn loài sáu đường, đồng đến đạo tràng thọ lãnh sự sám hối của chúng con hôm nay.

Chúng con tên... xả bỏ tất cả sự thù oán, không còn tư tưởng oán thù. Những nghiệp oán thù đã kết đều được giải thoát. Hằng lìa tám nạn khổ, không còn bốn ác thú, thường gặp được chư Phật, nghe Pháp, ngộ Đạo, phát tâm Bồ đề, tu nghiệp xuất thế. Tứ vô lượng tâm, sáu Ba-la-mật hết lòng tu tập, tất cả hạnh nguyện đều được viên mãn, đồng lên Thập địa, đồng vào Kim cang, đồng thành Chánh giác.

Ngày nay đại chúng đồng nghiệp trong đạo tràng nên nhận thấy

rằng : Oán thù theo nhau đều do ba nghiệp (9) đầy đạo con người tu hành phải chịu khổ báo, khó chứng đạo quả.

Đã biết nguồn gốc đau khổ, đều do ba nghiệp thì phải dũng mãnh diệt trừ ba nghiệp. Điều kiện thiết yếu dùng để diệt khổ, duy chỉ có phương pháp sám hối. Cho nên trong kinh Phật khen ngợi rằng : “Ở đời chỉ có hai hạng người mạnh nhất: Một hạng người không tạo tội, hai là người tạo tội rồi, mà biết ăn năn sám hối”.

Ngày nay đại chúng muốn sám hối, thân tâm đều phải trong sạch, y phục chỉnh tề, sanh lòng hổ thẹn, buồn thảm áo nã, sanh hai niệm tâm thì tội gì cũng diệt, phước gì cũng sanh.

Những gì là hai?

Một là biết hổ, hai là biết thẹn. Hổ là xấu hổ với trời, thẹn là thẹn thùng với người. Hổ là tự mình hay sám hối, diệt trừ các oán thù. Thẹn là hay dạy bảo người cõi mở các sự trời buộc. Hổ là hay làm các điều thiện. Thiện là hay tùy hỷ cá việc thiện của người. Hổ là tự xấu hổ trong tâm. Thẹn là phát lồ, tỏ bày tội lỗi với người.

Nhờ hai pháp ấy mà người tu hành được pháp an vui vô ngại.

Ngày nay đã sanh tâm hổ thẹn, làm lễ đại sám hối, nên phải hết lòng cầu xin tứ sanh lục đạo. Vì sao vậy?

Vì trong kinh Phật dạy rằng: “Tất cả chúng sanh đều là bà con quyến thuộc với nhau, hoặc đã từng làm cha mẹ, hoặc đã từng làm Sư trưởng, cho đến hoặc đã làm anh em chị em với nhau. Hết thấy chúng sanh đều như thế. Bởi vô minh che lấp chơn tánh nên không biết nhau. Vì không biết nên hay sanh ra sức não và oán thù nhau mãi mãi”.

Ngày nay đại chúng đã hiểu biết ý ấy, nên phải hết lòng cầu khẩn tha thiết dụng tâm, quyết khiến một niệm tâm cảm mười phương Phật, một lay đoạn trừ vô lượng oán thù.

Đại chúng nhất tâm đầu thành đánh lễ quy y thế gian Đại Từ Bi phụ:

Nam mô Di Lặc Phật.

Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô Định Y Phật.

Nam mô Vô Lượng Hình Phật.

Nam mô Minh Chiếu Phật.

Nam mô Bảo Tướng Phật.

Nam mô Đoạn Nghi Phật.

Nam mô Thiện Minh Phật.

Nam mô Bất Hư Bộ Phật.
 Nam mô Giác Ngộ Phật.
 Nam mô Hoa Tướng Phật.
 Nam mô Sơn Chủ Vương Phật.
 Nam mô Đại Oai Đức Phật.
 Nam mô Biến Kiến Phật.
 Nam mô Vô Lượng Danh Phật.
 Nam mô Bảo Thiên Phật.
 Nam mô Trú Nghĩa Phật.
 Nam mô Mãn Ý Phật.
 Nam mô Thượng Tán Phật.
 Nam mô Vô Ưu Phật.
 Nam mô Vô Cấu Phật.
 Nam mô Phạm Thiên Phật.
 Nam mô Hoa Minh Phật.
 Nam mô Thân Sai Biệt Phật.
 Nam mô Pháp Minh Phật.
 Nam mô Tận Kiến Phật.
 Nam mô Đức Tịnh Phật.
 Nam mô Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát.
 Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát.
 Nam mô Vô Biên Thân Bồ-tát.
 Nam mô Quan Thế Âm Bồ-tát.

Lại quy y như vậy mười phương tận hư không giới hết thấy Tam bảo.

Nguyện xin Tam bảo đồng gia tâm nhiếp thọ cho chúng con.

Chúng con tên... cầu xin: Những điều sám hối đều được diệt trừ, đều được thanh tịnh.

Lại nguyện xin cho những người đồng sám hối hôm nay từ nay trở đi cho đến ngày thành Phật, tất cả oán thù đều được giải thoát, tất cả thống khổ đều được tiêu diệt hoàn toàn; kiết tập phiền não hằng được thanh tịnh. Xa lìa bốn ác thú, tự tại thọ sanh địch thân hầu hạ chư Phật, được Phật thọ ký, lục độ, tứ đẳng, nhất thời đồng tu, đủ bốn biện tài, được mười trí lực, tướng tốt nghiêm thân, thần thông vô ngại, vào kim cang tâm, thành bậc Chánh giác.

TỪ BI ĐẠO TRÀNG SÁM PHÁP
 QUYỂN THỨ TƯ
 (HẾT)

CUỐI QUYỂN NĂM

*Lương Hoàng Bảo Sám.
 Chí công tuyên dương,
 Cửu trùng cung điện phóng hòa quang.
 Hy thị miễn tai ương.
 Cảm tạ quân vương.
 Thoát khổ thượng thiên đường.
 Lương Hoàng Bảo Sám,
 Vạn đức hồng danh.
 Linh văn ngũ quyển tối hoằng thâm.
 Tự tại miễn tai truân.
 Đảnh lễ Phật danh.
 Tiêu tai an bảo ninh.*

Nam Mô Nan Thắng Địa Bồ-tát Ma Ha Tát. (3 lần)

CUNG VẤN:

Diệu tướng nguy nguy, lệ trung thiên chi cỏ nhật. Từ phong đản đản chấn đại địa chi xuân lôi. Sái cam lộ ư trần tâm, quán đề hồ ư sa giới. Hữu câu giai ứng, vô nguyện bất tòng. Như lai thư ngũ nhãn chi quang minh, dung hội tác ngũ thời chi Phật sự.

Thượng lai phụng vì cầu sám đệ tử đẳng... tu sùng từ bi đạo tràng sám pháp, kim đương đệ tử ngũ quyển, lễ tụng cáo chung, công huân tương bị. Tập ngũ đức chi cao lưu, chiêm ngũ thiên chi diệu tướng, nhiên ngũ phạm chi chơn hương, điểm ngũ phương chi huệ cự. Kệ tán nhất âm, hoa phi ngũ sắc, cúng bình gia vi cần hiến, lễ Phật hiệu ư quy khuynh. Tác quán, tụng kinh, thù công, dị đức; tiên thân hồi hướng Phật Bồ đề, nhiên hậu phổ huân châu sa giới, xuất sanh thù lợi, phụng vì cầu sám đệ tử đẳng... Sám vị sám chi tội cấu, tập vị tập chi thắng nhờn. Phục nguyện ngũ uẩn chi vân tự không, ngũ suy chi tướng bất hiện. Ngũ căn ngũ lực nhi cụ túc. ngũ cái ngũ triền dĩ tiêu dung. Phát minh ngũ chủng chi tâm hoa. Trì thủ ngũ chi tịnh giới. Hiện tồn quyển thuộc hy ngũ phước dĩ hàm trần. Quá khứ tôn thân đắc ngũ minh nhi thành tự. Minh minh u trầm chi loại khổ luân tức, nhi cộng chứng Bồ đề. Cừ thù chấp đối chi đồ, oan nghiệp giải nhi đồng sanh thiện đạo.

Lược lược vi văn hồi quá, tế tế nghiệp quả nan trừ. Nhất nhất ngưỡng ư truy lưu, trùng trùng cầu ư sám hối.

Nam Mô Sám Hồi Sư Bồ-tát Ma Ha Tát (3 lần).

Lương Hoàng Bảo Sám.

Ngũ quyển công đức lực, nguyện diệt công đức đấng... ngũ chướng tội, thân chứng
Bồ-tát Nan Thắng Địa.

*Sám vân cử xứ tội hoa phi. Giải liễu oan,
sám liễu tội. Tiêu tai tăng phước thọ.
Thoát khổ sanh Đạo lợi. Giải liễu oan, sám
liễu tội.*

*Triều diêu trực nhập Long Hoa hội. Long hoa tam hội
nguyện tương phùng. Di Lạc Phật tiền thân thọ ký.*

Nam Mô Long Hoa Hội Bồ-tát Ma Ha Tát (3 lần).

*Lương Hoàng Bảo Sám. Ngũ quyển dĩ
toàn châu.*

Hồi hương tứ ân tịnh tam hữu.

*Bái sám chúng đấng tăng phước thọ. Nguyện tương pháp
thủy tẩy khiên vưu. Duy nguyện vong giả vãng Tây du.*

*Nan Thắng Địa Bồ-tát. Duy nguyện ai
nạp thọ.*

Nam Mô Đấng Vân Lộ Bồ-tát Ma Ha Tát. (3 lần) Ma Ha Bát Nhã
Ba-la-mật Đa tâm kinh...

